

Số: 16/KH – MNMTH

Na Sang, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
Năm học: 2025 – 2026

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 và Công văn số 4828/BGDĐT-GDMN ngày 15/8/2025 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ công văn số 4445/UBND-KGVX ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ công văn số 2615/KH- SGDĐT ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025 - 2026;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của nhà trường;

Trường mầm non Ma Thị Hồ xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Quán triệt và chỉ đạo tới toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong nhà trường tập trung tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển GDMN năm học 2025-2026 nhằm củng cố và nâng cao chất lượng GDMN trong nhà trường.

2. Làm căn cứ để các tổ chuyên môn, các bộ phận có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển GDMN năm học 2025-2026.

3. Đảm bảo tính đồng bộ, nhất quán và phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phát triển GDMN nhằm đạt mục tiêu năm học 2025-2026.

II. ĐẶC ĐIỂM CHUNG

Trường Mầm non Ma Thi Hồ được đặt tại bản Hồ Chim 1, xã Na Sang - Tỉnh Điện Biên. Trường nằm trong khu vực xã biên giới còn đặc biệt khó khăn với:

Diện tích tự nhiên: 13.531,44 ha

Dân số: 4686

Tổng số hộ toàn xã: 872 hộ

Tổng số bản do trường quản lý về giáo dục: 14

1. Thuận lợi

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp, các ngành đặc biệt là sở giáo dục và đào tạo. Sự đồng thuận của chính quyền địa phương và sự ủng hộ nhiệt tình của các bậc phụ huynh trên địa bàn xã Na sang về giáo dục mầm non.

Đội ngũ giáo viên trẻ, nhiệt tình, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần đoàn kết, có ý thức kỷ luật, có trách nhiệm cao. Khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Một số điểm bản nhân dân đã có nhận thức đúng đắn và đã quan tâm hơn về công tác giáo dục của nhà trường.

Nhà trường được nhà nước quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học. Giáo viên có trách nhiệm và thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh, nhân dân địa phương cùng chung tay xây dựng, tu sửa và làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ.

Cơ sở vật chất, phòng học, hàng rào, cây xanh của nhà trường đã thay đổi rõ nét, trường đã có 24 phòng học xây kiên.

Công tác xã hội hóa được nâng cao, phụ huynh học sinh và nhân dân trên địa bàn xã đã ủng hộ nhiệt tình, giúp đỡ nhà trường đặc biệt trong công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

2. Khó khăn

Địa bàn trường quản lý rộng, nằm rải rác ở các bản lẻ cách xa nhau, giao thông đi lại khó khăn nhất là về mùa mưa, nên giáo viên ít có điều kiện để học hỏi chuyên môn, trao đổi kinh nghiệm.

Đời sống kinh tế của nhân dân trên địa bàn nhà trường quản lý còn nhiều khó khăn, nhận thức về công tác xã hội hóa giáo dục trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ còn nhiều hạn chế vì điều kiện kinh tế và tỷ lệ hộ nghèo cao. Sự vào cuộc của chính quyền và một số bộ phận nhân dân trong công tác xã hội hóa chưa nhiều.

Hiện tại nhà trường vẫn còn 22,6% phòng học là phòng bán kiên cố.

Việc bảo quản trang thiết bị đồ dùng đồ chơi ở các điểm bản lẻ còn nhiều bất cập do một số phòng học chưa đảm bảo kiên cố và ý thức bảo vệ của người dân chưa tốt.

100% trẻ tuyến mới chưa biết tiếng việt nên ảnh hưởng đến việc huy động số lượng và chất lượng của nhà trường bồi dưỡng chuyên môn.

Trẻ nhà trẻ mới ra lớp chưa biết tiếng phổ thông nên ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục trẻ. Trình độ dân trí của nhân dân ở một số điểm bản còn

thấp nên việc huy động học sinh ra lớp và xây dựng cơ sở vật chất còn nhiều khó khăn.

Một số giáo viên mới chưa có kinh nghiệm trong giảng dạy và trong công tác chủ nhiệm lớp.

Khuôn viên của một số điểm bản quỹ đất còn thiếu khó khăn trong việc sắp xếp đồ dùng, đồ chơi ngoài trời.

A. PHẦN THỨ NHẤT

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ năm học 2024-2025.

- Nhà trường đã đổi mới công tác quản lý giáo dục mầm non theo hướng phân cấp, phân quyền, giám sát và chịu trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục như tuyển sinh, tổ chức hoạt động giáo dục, quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và nhân sự.

- Trường đã triển khai và thực hiện các quy định về tài chính trong các trường mầm non (Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện công văn số 2188/SGDĐT-KHTC ngày 13/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc triển khai Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND quy định Danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh, công văn số 1619/UBND-VX ngày 22/8/2024 của UBND huyện Mường Chà về việc triển khai Nghị quyết số 06/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên; thực hiện công văn số 1633/UBND-VX ngày 22/8/2024 của UBND huyện Mường Chà về việc thực hiện các khoản thu trong các cơ sở giáo dục năm học 2024-2025, thực hiện công văn số 731/HD-PGDĐT ngày 27/8/2024 về việc hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024 – 2025

- Nhà trường đã thực hiện đổi mới công tác quản lý GDMN theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục (tuyển sinh, tổ chức hoạt động giáo dục, quản lý tài chính, tài sản, tổ chức bộ máy và nhân sự).

- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ, trách nhiệm giải trình trong cơ sở GDMN.

- Nhà trường đã thực hiện các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN; triển khai kiểm tra, giám sát các khoản đóng góp của trẻ trong năm học theo đúng quy định.

- Nhà trường đã đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện ứng dụng CNTT, công nghệ số trong quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ.

- Công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo được nhà trường công khai đầy đủ, chi tiết

cho cán bộ giáo viên và phụ huynh học sinh, được niêm yết trên bản tin và trang Website của nhà trường.

- Làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện các quy định đối với cơ sở GDMN.

- Việc tham gia của cha mẹ trẻ em, cộng đồng xã hội trong quản lý các hoạt động giáo dục tại đơn vị nhà trường đang thực hiện tốt, phụ huynh, cộng đồng xã hội đã quan tâm cùng với nhà trường tham gia các hoạt động của nhà trường.

2. Rà soát, sắp xếp và phát triển hệ thống mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất; nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

2.1. Rà soát, sắp xếp phát triển mạng lưới trường, lớp

- Nhà trường đã làm rất tốt việc tham mưu quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng, mở rộng trường, điểm trường như điểm Huồi Y, Huồi Quang 2, Huồi Chua; Nhà trường đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN như đã huy động các nhà từ thiện, hảo tâm xây dựng lớp học cho điểm trường Huồi Chua: 1 phòng học, 1 khu vệ sinh, 1 nhà công vụ; Điểm trường Hồ chim 2: 1 lớp học, 1 khu vệ sinh; Điểm trường Huồi Y: 1 lớp học, 1 khu vệ sinh.

- Làm tốt công tác rà soát, sắp xếp mạng lưới trường, lớp mầm non theo tinh thần Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 16/3/2018 của Ban thường vụ Tỉnh ủy về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW và Công văn số 550/UBND-KGVX ngày 09/3/2018 của UBND tỉnh về việc tổ chức thực hiện các giải pháp tinh giản biên chế ngành GDĐT.

- Trong năm học 2024 - 2025 nhà trường huy động được 32 nhóm lớp với 716 học sinh (trong đó: Nhóm trẻ: 11 nhóm lớp với 229 học sinh; Mẫu giáo 21 lớp với 487 học sinh)

Trẻ 0-5 tuổi: Huy động: 724/929 trẻ địa bàn, đạt tỷ lệ: 78 %(Trong đó: Số trẻ từ nơi khác đến học 16 trẻ. Số trẻ đi học ở xã khác 24 trẻ.) 6 trẻ khuyết tật (Đảm bảo so với kế hoạch giao) Trong đó:

Tổng số trẻ từ 3 tháng - 24 tháng: Huy động: 234/490 trẻ địa bàn, đạt tỷ lệ: 53,3%, số trẻ từ nơi khác đến học 3 trẻ. Số trẻ đi học ở xã khác 8 trẻ. 2 trẻ khuyết tật ra lớp.

Tổng số trẻ 3-5 tuổi: Huy động 490/490 trẻ địa bàn, đạt tỷ lệ: 100%, 4 trẻ mẫu giáo khuyết tật ra lớp, số trẻ từ nơi khác đến học 13 trẻ. Số trẻ đi học ở xã khác 16 trẻ.

- Số lớp MG 5 tuổi: 14 lớp, số trẻ 5 tuổi đến trường: 151 trẻ; so với cùng kỳ năm học trước không tăng lớp mẫu giáo 5 tuổi, giảm 12 trẻ, tỷ lệ huy động đạt 100%; 100% trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày.

- Số trẻ khuyết tật được hòa nhập: 6

2.2. Tăng cường thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển GDMN

- Đã tham mưu với các cấp ủy, chính quyền địa phương cấp thêm đất, đầu tư kinh phí xây dựng trường, lớp xanh - sạch - đẹp theo hướng kiên cố hóa có 24/32 phòng là kiên cố.

- Thực hiện tốt quy hoạch, bố trí quỹ đất để xây dựng, mở rộng điểm trường trung tâm mới, mở rộng thêm quỹ đất cho điểm trường Huổi Chua, Huổi Y.

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho đơn vị, đã huy động các nhà từ thiện, hảo tâm xây dựng lớp học, nhà vệ sinh cho điểm trường Huổi Chua: 1 phòng học, 1 khu vệ sinh, 1 nhà công vụ; Điểm trường Hồ chim 2: 1 lớp học, 1 khu vệ sinh; Điểm trường Huổi Y: 1 lớp học, 1 khu vệ sinh.

- Các công trình xây mới: Phòng học: 3 (kiên cố: 1, bán kiên cố: 2); Công trình vệ sinh: 3 (kiên cố: 1, bán kiên cố: 2); Số điểm trường có nhà vệ sinh hợp vệ sinh: 3; Số công trình nước sạch: 7 điểm trường.

- Nhà trường đã tham mưu với PGD mua sắm, bảo quản và sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đúng theo thông tư 02, sửa đổi bổ sung của thông tư 34/2013/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 09 năm 2013. Nhà trường thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng tài sản của các nhóm, lớp một cách hợp lý. Thực hiện rà soát, kiểm kê vào cuối học kỳ và cuối năm học. Số nhóm, lớp có đủ thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định: 32/32 nhóm, lớp. Số đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học ngoài trời tự làm: 15 bộ. Số điểm trường có từ 5 loại đồ chơi ngoài trời trở lên trong danh mục quy định là 15 điểm trường. Hiệu quả sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi có hiệu quả và chất lượng.

- Thực hiện các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non theo quy định. Kết quả huy động các tổ chức, cá nhân, đầu tư cho GDMN: Đã huy động các nhà từ thiện, hảo tâm xây dựng lớp học, nhà vệ sinh cho điểm trường Huổi Chua: 1 phòng học, 1 khu vệ sinh, 1 nhà công vụ do Đảng bộ Khối doanh nghiệp quận Thanh Xuân Hà Nội ủng hộ; Điểm trường Hồ chim 2: 1 lớp học, 1 khu vệ sinh; Điểm trường Huổi Y: 1 lớp học, 1 khu vệ sinh do chương trình Ánh sáng núi rừng tài trợ.

- Trường đạt trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 2.

3. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục trẻ em

3.1. Việc bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh

- Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tư tưởng và hành động cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, vừa phòng, chống dịch hiệu quả theo chỉ đạo của các cấp, vừa thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục theo Chương trình GDMN.

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các văn bản của cấp trên về việc thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo của các cấp.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt công tác y tế trường học theo Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT cho quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường trong tình hình dịch bệnh phức tạp, có kế hoạch trong mùa dịch.

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra, giám sát các hoạt động của nhà trường việc thực hiện các quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh,

thân thiện, phòng chống bạo lực học đường theo quy định tại Nghị định số 80/2017/NĐ-CP.

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra điều kiện an toàn đối với cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, sửa chữa khắc phục những yếu tố nguy cơ mất an toàn cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường.

- Thường xuyên kiểm tra các điều kiện an toàn của các nhóm lớp tại các điểm bán.

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện đánh giá kết quả xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31 /12/2021.

Kết quả: Trường mầm non được UBND huyện cấp giấy chứng nhận trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích.

3.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN

a) Thực hiện công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

- Nhà trường đã triển khai các giải pháp cụ thể để thực hiện các kế hoạch của UBND tỉnh: Số 2016/KH-UBND ngày 01/7/2022 về Kế hoạch hành động phòng chống suy dinh dưỡng thấp còi ở trẻ em dưới 5 tuổi vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025; số 2059/KH-UBND ngày 05/7/2022 về thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021-2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Tỷ lệ chuyên cần trên 96% trở lên.

- Công tác tổ chức ăn bán trú cho trẻ tại trường: Có 32/32 lớp học 2 buổi/ngày và 100 % trẻ được tổ chức ăn bán trú tại trường với 716 trẻ (Trong đó nhà trẻ: 229 trẻ, mẫu giáo: 487 trẻ, trẻ 5 tuổi: 151 trẻ)

Nhà trường đã đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, trẻ ăn ngủ tại trường chất lượng chăm sóc được nâng lên, không xảy ra ngộ độc thực phẩm tại trường.

+ Nhà trường đã kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng, khám sức khỏe định kỳ theo kế hoạch.

Công tác chăm sóc sức khỏe nuôi dưỡng: Nhà trường kết hợp với y tế theo dõi, khám sức khỏe định kỳ cho trẻ. Tổng số trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ: 716/716 trẻ đạt 100%. Tổng số trẻ được khám sức khỏe định kỳ: 716/716 trẻ đạt 100%.

Kết quả chất lượng chăm sóc cuối năm học:

Bé khỏe: 97,1%

Bé chăm: 97,3%

Bé ngoan: 96,6%

Bé sạch: 96,8%

Bé an toàn: 100%

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng về chiều cao: 28/716 tỷ lệ: 3,9 %; về cân nặng: 30/716 tỷ lệ: 4,2%; So với cùng kỳ năm học trước chiều cao giảm 0,2 %, cân nặng tăng 0,2 %.

- Kết quả triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học:

+ Nhân viên Y tế đã xây dựng kế hoạch trong công tác y tế trường học theo ngày, tuần, tháng và năm. Có bảng biểu tuyên truyền về sức khỏe cho trẻ suy dinh dưỡng tới phụ huynh học sinh.

+ Y tế học đường, vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh, dinh dưỡng và an toàn thực phẩm, thực hiện lưu mẫu thức ăn để phòng ngộ độc cho trẻ được thực hiện tốt.

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ 4 lần/ 1 năm, theo dõi sổ theo dõi sức khỏe đánh giá 3 lần/năm, lưu sổ chuyên môn 4 lần/năm. 100% số trẻ đến lớp được theo dõi sức khỏe thường xuyên bằng biểu đồ phát triển về cân nặng và chiều cao, được tiêm chủng phòng bệnh và uống Vitamin A, thuốc tẩy giun đầy đủ theo đúng quy định của y tế.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp đến các bậc cha mẹ và cộng đồng về xây dựng chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất cũng như tinh thần dưới nhiều hình thức như: Góc tuyên truyền dinh dưỡng hợp lý tại các lớp, trao đổi tại các cuộc họp phụ huynh.....

- Nhà trường chỉ đạo các điểm trường thực hiện mô hình: “*Bữa ăn đủ dinh dưỡng trong trường mầm non*”, “*Vườn rau sạch cho bé*”.

- Các biện pháp đã triển khai để làm tốt công tác nuôi dưỡng và chăm sóc bảo vệ sức khỏe cho trẻ.

+ Xây dựng thực đơn khẩu phần cho các lớp bán trú phù hợp với trẻ và theo khả năng đóng góp thực tế của phụ huynh. Thực hiện đúng đủ chế độ cho trẻ, có hồ sơ theo dõi hàng ngày.

+ Nâng cao chất lượng: Nhà trường có kế hoạch hàng tháng, tuần bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên yếu.

+ Nâng cao chất lượng học sinh là một trong những tiêu chí hàng đầu xếp loại giáo viên.

+ Trường có 32/32 lớp thực hiện chương trình giáo dục mầm non, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch đúng thời gian, phù hợp với lứa tuổi, với khả năng của trẻ.

b. Đổi mới hoạt động giáo dục

- Nhà trường đã tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên đổi mới trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN. Nhà trường thực hiện phát triển Chương trình và đánh giá thực hiện Chương trình GDMN theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

+ BGH thường xuyên giám sát, kiểm tra việc xây dựng và đánh giá trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

+ Triển khai chuyên đề: Trường mầm non Hạnh phúc; Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025; Xây dựng trường mầm non xanh-an toàn-thân thiện.

+ Nhà trường lên mục tiêu chung, duyệt kế hoạch năm học, tháng, tuần và ngày.

+ Thực hiện tốt công tác tham mưu đầu tư cơ sở vật chất phục vụ chuyên phát triển vận động cho trẻ.

-Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; phát triển chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

+ Phát động phong trào làm đồ dùng, đồ chơi phục vụ chuyên đề.

+ Nhà trường đã tăng cường công tác thanh, kiểm tra chuyên đề, đánh giá xếp loại chuyên đề.

+ Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để cho giáo viên học tập lẫn nhau qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề về phát triển vận động cho trẻ và thực hành luyện tập

+ Có 32/32 lớp có góc phát triển vận động, có đồ dùng, đồ chơi tương đối đủ cho trẻ chơi tập.

+ Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần: 96 %

+ Trẻ học 2 buổi trên ngày: 716/716 đạt 100%

- Kết quả xây dựng và thực hiện các mô hình nâng cao chất lượng giáo dục trẻ ở trường mầm non.

+ Thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam” với mô hình “Trường mầm non an toàn giao thông”. Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” với các mô hình: “Vườn rau sạch cho bé”.

+ Thực hiện kế hoạch Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non vùng dân tộc thiểu số, chuyên đề “Tăng cường nghe, nói tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số; Thư viện thân thiện cho bé.

+ Nhà trường tổ chức hội thi đồng diễn Bé vui khỏe cùng Aerobic,...

- Nhà trường đã theo dõi và đánh giá chất lượng trẻ theo đúng hướng dẫn của cấp trên theo chương trình GDMN, thực hiện tốt bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo Quyết định số 4222/QĐ-BGDĐT ngày 27/12/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”: Kết quả đạt được, những khó khăn vướng mắc, đề xuất, kiến nghị; nhân rộng mô hình điểm...

+ Đã coi trọng phương pháp lấy trẻ làm trung tâm, phát triển các giác quan và tâm vận động của trẻ.

+ Nhà trường đã tổ chức triển khai và chỉ đạo, tập huấn cho cán bộ, giáo viên thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

+ Chất lượng chăm sóc, chất lượng giáo dục tăng nên. Các lớp xây dựng môi trường trong và ngoài lớp đảm bảo tốt.

- Thực hiện tốt Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non,...”. Đã đưa ra nội dung, giải pháp nâng cao chất lượng tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số (hình thức/thời lượng, số nhân viên hỗ trợ ngôn ngữ...); số lượng hội thảo, tập huấn, sinh hoạt chuyên môn về nội dung, phương pháp, hình thức tăng cường tiếng Việt cho trẻ; số lượng trẻ dân tộc thiểu số được tăng cường tiếng Việt. Xây dựng và nhân rộng mô hình điểm trong thực hiện Đề án.

+ Nhà trường chỉ đạo giáo viên dạy ở mọi lúc mọi nơi tăng cường tiếng Việt cho trẻ, đặc biệt trẻ nhà trẻ mới ra lớp, lồng ghép vào các hoạt động cung cấp vốn từ cho trẻ. 32/32 lớp xây dựng môi trường chữ viết cho trẻ.

+ Đã tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, hình thức tăng cường tiếng Việt cho trẻ, đã thực hiện đại trà tại đơn vị nhà trường.

+ 100% trẻ được tăng cường tiếng Việt.

- Nhà trường thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014, Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của và các quy định khác của Bộ GDĐT. Có đầy đủ hồ sơ theo quy định.

- Nhà trường đã tổ chức thực hiện tốt các hoạt động chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi sẵn sàng vào lớp 1; các giải pháp phối hợp giữa mầm non và tiểu học...; đã giáo dục kỹ năng sống; giáo dục năng khiếu cho trẻ tại các lớp học, giúp trẻ mạnh dạn, chuẩn bị tốt tâm thế vào lớp 1.

+ Nhà trường đã phối kết hợp với trường tiểu học cho trẻ lên trải nghiệm học cùng các anh chị tiểu học, tham quan, tìm hiểu về trường tiểu học, các hoạt động tập thể của trường tiểu học,.....Tổ chức rung chuông vàng cho trẻ 5 tuổi.

- Có các giải pháp bảo đảm giáo dục công bằng, hoà nhập, tại đơn vị, tiếp tục thực hiện giáo dục hòa nhập có chất lượng đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, thực hiện Quyền trẻ em. Kết quả giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tại trường mầm non (số trẻ khuyết tật địa bàn 6 trẻ; số trẻ được can thiệp sớm 0 trẻ; số trẻ được giáo dục hòa nhập trong các cơ sở GDMN 6 trẻ).

- Nhà trường đã thực hiện tốt Chương trình Tôi yêu Việt Nam trong trường. Kết hợp với công an xã tuyên truyền tới các bậc phụ huynh, học sinh tại trường: 2 cuộc. Lồng ghép vào chương trình giáo dục trẻ biết một số quy định, luật giao thông,....

4. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

- Thực hiện tốt chỉ thị số 1737/CT-BDGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Triển khai đầy đủ thông tư đến toàn bộ giáo viên, nhân viên trong trường. Trong năm học không có giáo viên, nhân viên vi phạm các quy định về đạo đức nhà giáo.

- Nhà trường đã thực hiện theo đúng thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

+ Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên là: 55 (cán bộ quản lý: 3, giáo viên: 48, nhân viên: 4)

+ Tỷ lệ giáo viên/nhóm lớp: 48/32 là 1,5 (nhà trẻ: 16/11 là 1,45; mẫu giáo: 32/21 là 1,52 mẫu giáo 5 tuổi: 20/14 là 1,43). Số cán bộ quản lý đủ, số giáo viên đủ theo quy định.

- Nhà trường triển khai và thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn đào tạo theo quy định Luật Giáo dục sửa 2019 và thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn giáo viên mầm non theo quy định tại Nghị định số

71/2020/NĐ-CP. Kết quả số giáo viên được tham gia đào tạo nâng chuẩn: 1 giáo viên.

- Nhà trường có nhiều đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên. Đã tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học tại đơn vị qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, xây dựng cộng đồng học tập trong trường mầm non.

- Kết quả đánh giá, xếp loại công tác bồi dưỡng thường xuyên của CBQL và GVMN số lượng: 51 đồng chí

- + CBQL: 3 đồng chí, hoàn thành: 3 đồng chí đạt 100%.

- + GVMN: 48 đồng chí, hoàn thành: 48 đồng chí đạt 100%.

- + Những khó khăn vướng mắc: Chưa có tài liệu, học còn mang tính hình thức,

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn hiệu trưởng trường mầm non: Tổng số CBQL: 3, có 3 CBQL được đánh giá, xếp loại 3 trong đó, đạt mức tốt 3/3 tỷ lệ 100%; khá 0/3 tỷ lệ 0 %; đạt 0/3 tỷ lệ 0%; chưa đạt 0/3 tỷ lệ 0%.

- Kết quả đánh giá, xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Tổng số giáo viên: 48, có 48 giáo viên được đánh giá, xếp loại 48 giáo viên trong đó, đạt mức tốt 33/48 tỷ lệ 68,7%; khá 14/48 tỷ lệ 29,2 %; đạt 0/48 tỷ lệ 0 %; chưa đạt 1/48 tỷ lệ 2,1%.

- Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên mầm non được tập huấn về tư vấn dinh dưỡng và tâm lý cho trẻ em: 55/55. Số nhân viên nấu ăn có chứng chỉ nghề nấu ăn: 01.

5. củng cố, nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, chuẩn bị cho phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 3-5 tuổi

- Nhà trường đã triển khai việc thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Nhà trường đã đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập GDMNTNT.

- Số trẻ 5 tuổi được đánh giá hoàn thành chương trình giáo dục mầm non năm 2024-2025 là: 151 trẻ; Số trẻ 5 tuổi bị khuyết tật có khả năng học tập hòa nhập: 1/1 trẻ, tỷ lệ 100%.

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện tốt công tác tổng điều tra PCGDMNTE trên địa bàn xã, phân công nhiệm vụ cho từng giáo viên điều tra đến từng thôn bản, hoàn thiện tốt bộ hồ sơ phổ cập, nhập dữ liệu vào phần mềm đảm bảo thời gian quy định. Thực hiện tốt công tác báo cáo, thống kê theo đúng quy định, đầy đủ, chính xác, kịp thời, quản lý tốt các số liệu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi. Khai thác tốt dữ liệu PCGDMNTNT trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý.

- Nhà trường đã làm tốt việc kiểm tra, đánh giá, công nhận, duy trì PCGDMNNTN.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với trẻ 5 tuổi như ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm cấp bù học phí. Kết quả: Trẻ 5 tuổi được ăn trưa tại trường: 150 trẻ, hỗ trợ chi phí học tập: 150 trẻ.

6. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa và hòa nhập quốc tế

- Nhà trường đã triển khai thực hiện nghị định 86/NĐ-CP ngày 6/6/2018 của Thủ tướng chính phủ về hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực GDMN; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

- Trong năm học kết quả công tác huy động các tổ chức, cá nhân cho phát triển giáo dục như sau: Lớp học, nhà vệ sinh, máy lọc nước, ti vi, quần áo, bánh kẹo, áo ấm, thảm, bàn, ghế,....

- Làm tốt công tác phối hợp với các đoàn thể, tổ chức xã hội, cá nhân, cha mẹ trẻ em để huy động trẻ đi học, đi học chuyên cần và tổ chức các hoạt động giáo dục theo chương trình, kế hoạch giáo dục của cơ sở GDMN, bảo đảm thực hiện mục tiêu giáo dục.

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên học hỏi áp dụng các mô hình, phương pháp tiên tiến trong và ngoài nước vào Chương trình giáo dục mầm non.

- Kết quả hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non giữa các cơ sở GDMN với các trường trong huyện

- Sự hỗ trợ của các tổ chức cá nhân bằng vật chất, tiền, ngày công lao động như sau: Ngày công lao động của phụ huynh và cán bộ giáo viên và nhân viên là 771 ngày công lao động; 3 phòng học tại điểm Huổi Chua, Huổi Y, Hồ Chim 2 với trị giá 1.383.260.000 đồng; Một số đồ chơi, quần áo,...

7. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin chuyển đổi số, ứng dụng các nền tảng công nghệ số

- Ngay từ đầu năm học, nhà trường đã bám sát các chỉ thị, nghị định của Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của ngành để xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT chuyển đổi số, ứng dụng nền tảng công nghệ số vào công tác quản lý và giảng dạy của đơn vị mình. Triển khai sâu rộng đến toàn thể CBGV- NV để họ nắm bắt được kế hoạch.

- Nhà trường đã triển khai thực hiện Quyết định số 1282/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2022 Ban hành kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong GDĐT giai đoạn 2022-2025.

- Cải cách hành chính và việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý chăm sóc giáo dục trẻ, lưu trữ sử dụng hồ sơ sổ sách chuyên môn đạt kết quả tốt.

- Đã đổi mới phương thức quản lý, ứng dụng nền tảng số phục vụ quản trị các cơ sở GDMN. Việc tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong cơ sở GDMN theo Kế hoạch số 2611/KH-SGDĐT ngày 04/12/2020.

- Tổ chức xây dựng kho tài liệu, học liệu trực tuyến dùng chung.

- Nhà trường đã triển khai và thực hiện, sử dụng các phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành.

- Có phần mềm phục vụ công tác quản lý trường mầm non, quản lý tổ chức ăn bán trú, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

- Nhà trường đã chỉ đạo cán bộ, giáo viên nhân viên, thực hiện mô hình chuyển đổi số làm tốt để nhân rộng, tạo phong trào thực hiện chuyển đổi số trong đơn vị trường. Thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường, trong tổ.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục Mầm non

- Làm tốt tác truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, cơ sở GDMN.

- Nhà trường đã phối hợp với các ban ngành, đoàn thể và chính quyền địa phương tăng cường thông tin, truyền thông về giáo dục mầm non và tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn cán bộ giáo viên thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục mầm non; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp qua nhiều hình thức khác nhau như: Buổi họp phụ huynh, băng zon, góc tuyên truyền, loa trường.... Đối tượng tham gia truyền thông là giáo viên, nhân viên trong trường.

- Tăng tính chủ động trong công tác tuyên truyền, chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của giáo dục mầm non, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến. Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề trong năm học.

- Trong năm học nhà trường đã tổ chức tốt các hội thi của giáo viên như: Thi đồ chơi ngoài trời tự làm cấp trường, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường. Tham gia các hội thi cấp huyện như: Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, thi đồ chơi ngoài trời tự làm cấp mầm non năm học 2024-2025, sinh hoạt chuyên môn cấp huyện...

9. Kết quả các lĩnh vực công tác khác

- Nhà trường đã xây dựng trường đạt trường có đời sống văn hóa tốt cấp huyện trở lên.

- Chi bộ trường học đạt Chi bộ trong sạch vững mạnh. Có 4 đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 20 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

10. Kết quả thi đua

- Tập thể trường lao động tiên tiến, UBND huyện tặng giấy khen.
- Có 50/55 đ/c đạt danh hiệu lao động tiên tiến;
- Có 11 đ/c đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, 15 đ/c được UBND huyện tặng giấy khen có thành tích xuất sắc trong năm học;

B. PHẦN THỨ HAI

PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHIỆM VỤ CHUNG

Thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2025 - 2026, nhà trường tập trung quán triệt và triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN và quản trị nhà trường; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động của nhà trường. Thực hiện hiệu quả quản

lý nhà nước về GDMN trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ.

3. Triển khai và thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của xã để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục để bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi tại nhà trường.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển các nhóm lớp, giữ vững trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; Tham mưu với các cấp về việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức để thực hiện Chương trình GDMN tại nhà trường.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em mầm non, quan tâm đến trẻ em là người dân tộc thiểu số (DTTS), trẻ em sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, đúng quy định.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Trường mầm non Ma Thị Hồ tập trung mọi hoạt động vào việc thi đua dạy tốt, học tốt, từng bước nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, trong đó tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

1. Các danh hiệu thi đua

a. Tập thể:

- Nhà trường phấn đấu đạt danh hiệu tập thể trường lao động tiên tiến; Đề nghị UBND xã tặng giấy khen;

- Danh hiệu thi đua của các lớp: Lớp: 31/31 lớp đăng ký lớp tiên tiến

- Chi bộ phấn đấu chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2025

- Đoàn thanh niên phấn đấu đạt chi đoàn trong sạch vững mạnh.

b. Cá nhân

- UBND tỉnh tặng bằng khen: 02 đồng chí đạt 3,6%

- Sở giáo dục tặng giấy khen: 02 đồng chí đạt 3,6%

- Đạt danh hiệu CSTĐ: 12 đồng chí đạt 21,8%

- UBND xã khen: 18 đồng chí đạt 32,7%

- Đạt danh hiệu LĐTĐ: 55 đồng chí đạt 100%
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường phần đầu 37 giáo viên đạt 77,1%
- + GV dạy giỏi cấp xã phần đầu: 18 giáo viên đạt 37,5%
- + GV dạy giỏi cấp tỉnh 02 giáo viên (Bảo lưu) đạt 3,6%

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

2.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

Quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển GDMN.

- Tham mưu với các cấp ban hành, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội.

- Tham mưu ban hành các chính sách đặc thù, huy động nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển GDMN. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa trong GDMN, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức ở địa phương để làm tốt công tác tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan đến công tác phát triển GDMN bảo đảm nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời, chất lượng, hiệu quả; tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN.

Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực, các đề án, dự án, chương trình để đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với nhà giáo trong nhà trường. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về hoạt động quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ giáo dục.

2.2. Đổi mới công tác quản lý trong giáo dục mầm non

Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình; nâng cao chất lượng công tác quản trị cơ sở GDMN; tăng cường đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định. Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của nhà trường theo Điều lệ Trường mầm non. Triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và thực hiện công khai theo quy định.

Thực hiện Quy chế dân chủ, Quy chế thực hiện công khai trong quản lý các hoạt động của nhà trường và quy định về tiếp công dân theo quy định nhằm phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong nhà trường.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong bối cảnh mới; phát huy vai trò của các tổ chuyên môn để nhân rộng kinh nghiệm trong quản lý, giảng dạy trong nhà trường; phát hiện, nhân rộng các mô hình quản lý hay, sáng kiến chuyển đổi số hiệu quả trong GDMN.

- Triển khai và đảm bảo các điều kiện, nguồn lực để thực hiện tinh giản và số hoá hồ sơ sổ sách; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra nội bộ đặc biệt là tăng cường kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của các cá nhân tại nhà trường theo hướng đề cao vai trò đôn đốc, tư vấn thúc đẩy, hỗ trợ, tránh hình thức và tránh gây áp lực cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tăng cường giám sát, đôn đốc việc thực hiện kết quả kiểm tra.

3. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

3.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Chỉ tiêu

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn về cả thể chất và tinh thần, không xảy ra tai nạn thương tích và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- 100% các lớp lồng ghép vào chương trình dạy trẻ phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai.

- 100% các lớp chấp hành nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh tùy theo diễn biến dịch bệnh từng thời điểm và theo các hướng dẫn hiện hành của Tỉnh, xã, của ngành và cơ quan chuyên môn.

100% trẻ được giáo dục an toàn giao thông theo kế hoạch của chương trình " Tôi yêu Việt Nam " tại nhà trường.

- Trung tâm và các điểm trường có tủ thuốc, các dụng cụ sơ cứu ban đầu.

Nhiệm vụ và giải pháp

- Quán triệt tới 100% cán bộ quản lý giáo viên về việc thực hiện quy định công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em trong nhà trường ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ nhóm lớp thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em tại nhà trường.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn, phòng chống thiên tai cho trẻ em trong các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề. Đặc biệt là việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ kỹ năng phòng chống cháy nổ, đuối nước, lũ lụt, sạt lở đất...

3.2. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

Chỉ tiêu

- 100% số trẻ được ăn bán trú tại trường, được chăm sóc, kiểm tra sức khỏe, khám chuyên khoa ít nhất 01 lần/ năm học, được tiêm chủng, uống vắc xin phòng bệnh đầy đủ, được cân đo định kỳ 3 lần/ năm học, được theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng.

- 100% số trẻ được giáo dục vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường. Phần đầu từ 98 - 100% số trẻ đạt bé sạch.

- 100% trẻ thuộc đối tượng được hưởng chế độ hỗ trợ bữa ăn trưa của nhà nước theo quy định.

- 100% số trẻ được đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm tại trường. nhà trường phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới 4,7%, tỷ lệ trẻ thấp còi còn dưới 5,6% và giảm tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì ở nhà trường.

Nhiệm vụ và giải pháp

- Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT quy định về công tác y tế trường học; Quyết định số Quyết định số 2255/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 Quyết định giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác y tế trường học; phối hợp với trạm y tế thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe ban đầu, phòng chống dịch bệnh, đánh giá tình trạng sức khỏe cho trẻ em, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong nhà trường.

- Nhà trường thực hiện công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn theo quy định tại Chương trình GDMN; bảo đảm an toàn thực phẩm trong nhà trường. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ em; công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em về bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm cho trẻ.

- Chú trọng công tác phối hợp với gia đình của trẻ xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý cho trẻ để phòng, chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì tại gia đình và nhà trường.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ mầm non theo quy định. Huy động các nguồn lực nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ ở trường.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ; khuyến khích sự tham gia của cha mẹ và cộng đồng trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn của trẻ.

- Giáo viên chú trọng giáo dục trẻ về kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh

hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

b) Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

Chỉ tiêu

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chương trình GDMN cho 31/31 lớp; 100% trẻ được học 2 buổi/ngày. 100% trẻ đến trường được tăng cường tiếng Việt.

- Phân đầu tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần đạt 96% trở lên, tỷ lệ học 2 buổi/ngày đạt 100%, tỷ lệ trẻ dân tộc thiểu số được tăng cường tiếng Việt đạt 100%.

- Chất lượng đánh giá trẻ cuối năm theo các mục tiêu cuối độ tuổi từ 95% trở lên.

- 100% trẻ đạt các mục tiêu giáo dục theo chủ đề.

- 96% trở lên số trẻ được công nhận đạt “Bé khỏe-bé ngoan”.

- 100% trẻ có kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng ứng xử, kỹ năng sống thông qua các hoạt động.

- Tổ chức tốt hội thi cấp trường như Hội thi " Bé vui khỏe thông minh nhanh trí “.

Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình giáo dục trong nhà trường. Các nhóm lớp chủ động phát triển Chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện của lớp, của nhà trường và theo khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ em “Lấy trẻ làm trung tâm” và nhấn mạnh yếu tố đặc trưng văn hoá địa phương, tăng cường tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số. Quan tâm chỉ đạo thực hiện chương trình GDMN đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo ghép.

- Các nhóm lớp đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến.

Năm học 2025 - 2026 nhà trường đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, quyền trẻ em, giáo dục giới; giáo dục an toàn giao thông theo định hướng của chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... Thực hiện hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện địa phương đặc biệt là ứng dụng STEAM trong thực hiện chương trình giáo dục trẻ ở trường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả hoạt động tăng cường tiếng Việt cho trẻ em; Triển khai nhân rộng mô hình tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS, tăng cường nghe, nói tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số; nâng chất

lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một. Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, giáo dục trẻ tại phòng thư viện của trường.

- Các lớp có trẻ khuyết tật thì bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại nhà trường;

- Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người DTTS và chính sách đối với cơ sở GDMN đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập theo quy định.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một; tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị, tổ chức hoạt động chuyên môn của nhà trường; phát triển kho học liệu số dùng chung nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

- Tăng cường chất lượng, hiệu quả các hoạt động phối hợp, hỗ trợ của cha mẹ/người chăm sóc trẻ và nhân dân trên địa bàn để nâng cao chất lượng thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ mầm non.

4. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

4.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo.

- Nhà trường tham mưu đưa chỉ tiêu hoàn thành phổ cập mẫu giáo và các chính sách phát triển GDMN vào văn kiện, nghị quyết của Đại hội Đảng và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của xã;

Ban hành kế hoạch triển khai phổ cập mẫu giáo ở nhà trường theo hướng dẫn, bố trí nguồn lực ưu tiên cho phổ cập giáo dục mẫu giáo;

Tham mưu với các cấp quy hoạch, bố trí, đầu tư xây dựng trường, lớp học, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và sắp xếp, bổ sung giáo viên đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo;

- Tham mưu, ban hành các văn bản thực hiện phổ cập mẫu giáo; phân công ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập; rà soát, đánh giá về việc huy động trẻ mầm non ra lớp (đặc biệt là trẻ mẫu giáo), các điều kiện về đội ngũ nhà

giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện khác để chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

4.2. Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

* Chỉ tiêu

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi tới trường, đảm bảo tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần trên 98 %.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình mẫu giáo 5 tuổi và được bàn giao vào lớp 1.

- Đảm bảo chế độ chính sách cho học sinh cho trẻ 5 tuổi được hưởng chế độ ăn trưa và các chế độ khác theo quy định hiện hành.

- 100% các lớp 5 tuổi có đủ phòng học và đảm bảo đủ diện tích tối thiểu 1,5 m² /trẻ, có đủ công trình vệ sinh kiên cố, bán kiên cố, có sân chơi và đồ chơi ngoài trời cho các cháu hoạt động.

- 100% các lớp 5 tuổi đủ đồ dùng đồ chơi theo thông tư 02.

- Thực hiện chi trả đúng, đủ cho giáo viên được hưởng chế độ chính sách theo quy định hiện hành.

- Đảm bảo đủ hệ thống hồ sơ phổ cập theo quy định, cập nhật đầy đủ thông tin, cập nhật phần mềm đầy đủ thông tin đúng thời gian quy định.

- Phấn đấu duy trì và giữ vững đạt chuẩn PCGDMTNT năm 2025.

* Nhiệm vụ và giải pháp.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại về kết quả đạt chuẩn PCGDMTNT trong nhà trường; điều chỉnh, bổ sung và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026 để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMTNT.

- Tham mưu thực hiện công tác tự kiểm tra và duy trì đạt chuẩn PCGDMTNT cấp xã.

5. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

5.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

* Chỉ tiêu

- Tổng số nhóm lớp: 31 lớp (trong đó: Nhóm trẻ: 10 nhóm lớp với 231 trẻ; Mẫu giáo 21 nhóm lớp với 477 trẻ)

- Tổng số trẻ huy động ra lớp so với tổng số trẻ trong độ tuổi 715/858 đạt 83,3%.

- Trong đó: Nhà trẻ huy động 233/376 trẻ đạt 62%; Mẫu giáo huy động 482/482 trẻ đạt 100% ; 7/7 trẻ mẫu giáo khuyết tật ra lớp. (Trong đó trái tuyến trẻ nhà trẻ là 2 trẻ; mẫu giáo 11 trẻ), trẻ đi học xã khác là 19 trẻ.

*Cụ thể toàn trường

Nội dung	Chỉ tiêu kế hoạch giao năm 2025-2026	Kế hoạch thực hiện năm học 2025-2026

	Số lớp	Học sinh	Tỷ lệ %	Số lớp	Học sinh	Tỷ lệ %
Nhà trẻ	10	217	53,6	10	231	62
Mẫu giáo	21	474	100	2	477	100
MG 5 tuổi	14	167	100	14	169	100
Cộng	31	691	78,6	31	708	83,3

- Phần đầu tỷ lệ chuyên cần đạt 96% trở lên.

** Nhiệm vụ và giải pháp*

- Tham mưu với chính quyền địa phương và các đoàn thể tích cực làm tốt công tác vận động nhân dân cho trẻ đi học.

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các điểm trường lẻ, lớp học bảo đảm tinh gọn bảo đảm các nguyên tắc, phù hợp các quy định, khoa học, linh hoạt, kế thừa, ổn định lâu dài và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, tạo thuận lợi cho người dân đưa trẻ đến trường, lớp và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Làm tốt công tác điều tra phổ cập, huy động trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100%.

- Giao chỉ tiêu số lượng học sinh cho từng giáo viên, tích cực tuyên truyền vận động nhân dân đưa trẻ đến trường; ký cam kết duy trì số lượng học sinh.

- Tạo môi trường lớp học Xanh - Sạch - Đẹp hấp dẫn với trẻ tạo cho trẻ yêu thích trường lớp.

- Làm tốt công tác phối kết hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội trong việc duy trì số lượng học sinh. Thường xuyên kiểm tra công tác duy trì số lượng học sinh.

- Tổ chức tốt hội thi như hội thi " Bé vui khỏe thông minh nhanh trí ", tổ chức tốt các hoạt động lễ hội, trải nghiệm tết trung thu cho trẻ ;các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Cho trẻ trải nghiệm chúng tôi là chiến sỹ; tổ chức Chương trình tôi yêu Việt Nam; tuần lễ dinh dưỡng sức khỏe của bé ; Lễ hội mừng xuân cho trẻ, các hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ ...

- Đầu tư thêm cơ sở vật chất, đồ dùng trang thiết bị phục vụ dạy và học.

- Tổ chức khen thưởng kịp thời đối với những học sinh có thành tích cao, hỗ trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Quản lý chặt chẽ các hoạt động trong nhà trường để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, 100% trẻ được đảm bảo an toàn.

- Thực hiện công khai dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

- Chi trả đầy đủ chế độ cho học sinh: Hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí cho những trẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình thương binh...hỗ trợ bữa ăn trưa cho trẻ mầm non.

5.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu; xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

Chỉ tiêu

- Nhà trường có 31 phòng học trong đó kiên cố 24 phòng học kiên cố, 7 phòng học bán kiên cố.

- 31/31 phòng học có đầy đủ các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- 100% các lớp mỗi tháng có 3 bộ đồ dùng đồ chơi tự tạo để tại lớp phục vụ cho việc chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Tu sửa bàn, ghế, phản ngủ, các thiết bị đồ dùng khác khi bị hư hỏng cho 100% lớp học đảm bảo yêu cầu dạy và học.

- Tu sửa hệ thống phòng học, nhà vệ sinh và xây dựng các phòng chức năng tại khu trung tâm. Làm nhà vệ sinh, hàng rào, công trình nước sạch, sân chơi, sơn sửa lại lớp học xuống cấp ở các điểm trường để đảm bảo giữ vững trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Phân đầu 100% các sân chơi ở các điểm bản có 5 loại đồ chơi ngoài trời.

Nhiệm vụ và giải pháp

- Đẩy mạnh làm tốt công tác XHHGD, huy động mọi nguồn lực để đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất đáp ứng các yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất theo các quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở giáo dục mầm non.

- Căn cứ vào mục tiêu, nội dung Chương trình giáo dục mầm non và tình hình thực tế nhà trường triển khai lựa chọn những đầu sách đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục của nhà trường, phù hợp với từng độ tuổi của trẻ.

- Nhà trường tiếp tục rà soát, mua sắm, bổ sung đồ dùng, đồ chơi, học liệu cho các lớp đảm bảo quy định, phù hợp với từng điểm bản. Bổ sung tài liệu, phần mềm điện tử Vnedu.vn hỗ trợ cho giáo viên, cán bộ quản lý trong công tác lập kế hoạch, giáo án và xây dựng hồ sơ quản lý; đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác.

- Chỉ đạo và phát huy tối đa việc sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi có hiệu quả, tránh lãng phí. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào cán bộ quản lý, giáo viên và phụ huynh tự làm và hướng dẫn trẻ cùng làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi, qua các hội thi.

- Mỗi tháng mỗi lớp có 3 bộ đồ dùng, đồ chơi tự tạo đặt tại nhóm lớp phục vụ cho việc chăm sóc và giáo dục trẻ. Lựa chọn 10 sản phẩm đồ dùng đồ chơi có chất lượng để trưng bày và sử dụng tại trung tâm trường để các đoàn đến thăm quan triểm lãm đồ dùng đồ chơi, cũng là những đồ dùng để tham gia các hội thi.

- Phát huy tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có, tránh lãng phí. Tiếp tục phát động phong trào CBQL, GV, phụ huynh tự làm và hướng dẫn trẻ cùng làm đồ dùng, đồ chơi thông qua các hoạt động trải nghiệm làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng, đồ chơi, qua các hội thi ...

- Tham mưu với UBND xã quan tâm đầu tư bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu phục vụ công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Vận động phụ huynh học sinh đóng góp kinh phí, ngày công lao động; huy động sự giúp đỡ của các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn.

- Sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn ngân sách nhà nước, nguồn vốn thu hợp pháp để tu sửa, nâng cấp cơ sở vật chất.

- Xây dựng quy chế sử dụng bảo quản cơ sở vật chất, giao tài sản cho từng lớp, các tổ chuyên môn, các bộ phận quản lý, bảo quản và tăng cường công tác kiểm tra giám sát việc bảo quản CSVC hiện có để phát hiện hư hỏng và sửa chữa kịp thời.

- Động viên giáo viên tích cực sưu tầm nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để làm đồ dùng đồ chơi tự tạo; khen thưởng, động viên kịp thời những giáo viên có nhiều đồ dùng đồ chơi bền, đẹp, sáng tạo.

- Kêu gọi sự ủng hộ của các nhà hảo tâm, các tổ chức xã hội để huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho nhà trường.

- Tiếp tục tham mưu với lãnh đạo các cấp quan tâm xây dựng nhà công vụ cho giáo viên. Phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ ứng dụng CNTT trong GDMN. Quan tâm khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị đồ dùng, đồ chơi có hiệu quả

- Nhà trường tiếp tục tham mưu với các cấp lãnh đạo nâng cấp hệ thống giao thông đến các bản Huổi Y, Ma Thì Hồ 2, Huổi Sang để tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ và giáo viên đến trường.

5.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

a) Đảm bảo về số lượng giáo viên cho các cơ sở giáo dục mầm non

- Thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp để tuyển dụng đủ giáo viên theo số lượng biên chế, bảo đảm đủ số lượng giáo viên theo quy định, bố trí tối thiểu 02 giáo viên/nhóm, lớp để thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

- Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành chính sách phù hợp đối với đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định.

b) Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

Chỉ tiêu

- 100% cán bộ, viên chức thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật; nội quy, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, soạn giảng đúng đủ theo chương trình, kế hoạch dạy học.

- Phần đầu 100% giáo viên đạt chuyên môn từ loại khá trở lên không có giáo viên nào chuyên môn trung bình; giáo viên dạy giỏi các cấp đạt trên **81,3%** trong đó: Có 20 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp xã. Phần đầu từ 3 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên.

- Phần đầu 15 giáo viên có sáng kiến kinh nghiệm được công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng.

- 100% giáo viên tích cực tham gia học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ do trường, cụm do sở tổ chức.

- Phần đầu 100% CBQL giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên và hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên.

- Phần đầu có 45/48 đạt 93,8 % giáo viên xếp loại chuẩn nghề nghiệp tốt. Khá 3/48 đạt 6,2%.

Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục thực hiện Luật số 73/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội ban hành Luật Nhà giáo và các quy định của pháp luật; Nghị định số 71/2020/NĐ-CP; Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng internet.

- Thực hiện tốt công tác phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu Chuẩn chức danh, Chuẩn nghề nghiệp và thực hiện đổi mới trong chuyên môn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, gắn bó tình yêu thương trẻ với trách nhiệm nghề nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường theo quy định.

- Thực hiện Kế hoạch số 2184/KH-SGDĐT ngày 29/7/2025 của Sở GDĐT về Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQL cơ sở GDMN, GDPT năm học 2025-2026.; Phát triển và nâng cao vai trò của đội ngũ CBQL, giáo viên mầm non cốt cán trong hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ nhà giáo ; tiếp tục thực hiện đánh giá CBQL, giáo viên mầm non theo quy định.

- Triển khai thực hiện hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên xây dựng “cộng đồng học tập” trong nhà trường, trong cụm chuyên môn; phát huy vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán trong hỗ trợ, tư vấn, giải đáp khó khăn vướng mắc cho nhà giáo trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học đảm bảo thời gian, chất lượng, hiệu quả đặc biệt là giám sát chất lượng tham gia học bồi dưỡng thường xuyên của đội ngũ nhà giáo; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu dưới nhiều hình thức khác nhau. Chú trọng đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường.

- Mỗi tháng tổ chức 1 buổi cho cán bộ quản lý, giáo viên trao đổi học hỏi kinh nghiệm chuyên môn tại 1 điểm trường.

- Khuyến khích và tạo điều kiện hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, công nghệ số; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ giáo viên người dân tộc thiểu số, giáo viên trẻ mới tuyển dụng.

Tôn vinh, biểu dương những nhà giáo tiêu biểu, có đóng góp tích cực trong nhà trường.

Tham mưu, thực hiện chi trả đầy đủ các chế độ, chính sách đối với đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non và tăng cường hợp tác quốc tế

6.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN **a) Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết sử dụng thành thạo máy vi tính và sử dụng các phần mềm hỗ trợ giáo dục.

- 100% giáo viên biết áp dụng công nghệ thông tin vào dạy học

Duy trì và sử dụng trao đổi thông tin tại e-mail riêng của trường theo địa chỉ: mnmathiho.muongcha@dienbien.edu.vn

Mỗi giáo viên có 2 - 3 tiết dạy UDCNTT/ Tuần

Duy trì và khai thác hiệu quả các phần mềm về giáo dục gồm:

+ Phần mềm quản lý trường học;

+ Phần mềm quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, tại địa chỉ: <http://pcgd.moet.gov.vn>;

+ Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại <http://mamnon.eos.edu.vn>.

+ Phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục <http://csdl.moet.gov.vn>

+ Phần mềm kế toán misa

+ Phần mềm thiết kế giáo án điện tử Powerpoint

+ Phần mềm kidsmart...

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công tác chuyển đổi số tại nhà trường, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT; gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, phát triển năng lực số của đội ngũ nhà giáo, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung để thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ; trong lưu trữ, sử dụng hồ sơ chuyên môn, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, tránh hình thức, gây áp lực cho giáo viên.

Rà soát, đánh giá về các điều kiện đảm bảo (thiết bị, phần mềm, năng lực giáo viên), chất lượng, hiệu quả việc cho trẻ làm quen với tin học; quan tâm nâng cấp phần mềm cho trẻ làm quen với tin học tại trường. Xây dựng kế hoạch

hoạt động, khai thác sử dụng có hiệu quả phòng giáo dục nghệ thuật và phòng tin học cho trẻ mầm non.

Triển khai rà soát, hoàn thiện cập nhật dữ liệu về trẻ em, đội ngũ vào phần mềm cơ sở dữ liệu của ngành; cập nhật dữ liệu phần mềm phổ cập giáo dục-xóa mù chữ, tạo điều kiện cho các cấp quản lý giám sát các điều kiện đảm bảo chất lượng, nâng cao hiệu quả thống kê, tổng hợp. Quan tâm đầu tư các phần mềm (đã được Bộ GDĐT thẩm định và công bố) phục vụ công tác quản lý trong nhà trường, quản lý tổ chức ăn bán trú, xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Áp dụng các giải pháp công nghệ phù hợp, hỗ trợ, tạo dựng môi trường hoạt động giáo dục, trò chơi vận động phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và các giai đoạn phát triển của trẻ. Tích hợp các nền tảng công nghệ kiến tạo, phát triển môi trường, không gian thông minh, đảm bảo an toàn, vệ sinh, cảnh báo, phòng chống bạo lực học đường, bắt nạt... trực tuyến xâm hại đến thể chất và tinh thần của trẻ.

Khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm trong quản lý và giảng dạy: phần mềm Mi Sa trong nghiệp vụ kế toán, phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng trường mầm non: <http://mamnon.eos.edu.vn>, phần mềm PCGD-XMC <http://pcgd.moet.gov.vn>; phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục: <http://csdl.moet.gov.vn>.

Phổ biến rộng rãi và hướng dẫn giáo viên khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống webside của Sở: <http://dienbien.edu.vn>, của Bộ GD&ĐT: moet.gov.vn, mamnon.moet.edu.vn; elearning.moet.edu.vn, <http://www.moet.edu.vn>, webside của trường.

Quản triệt thực hiện nghiêm túc văn bản chỉ đạo của các cấp về an toàn, bảo mật thông tin khi sử dụng Internet.

Xây dựng các video hướng dẫn phụ huynh thực hiện công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và vui chơi cùng con tại nhà; từng bước xây dựng các nội dung giáo dục để triển khai dạy học trực tuyến trong thời gian trẻ không đến trường do dịch bệnh.

6.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

Chỉ tiêu

- 100% phụ huynh được tuyên truyền về chủ chương, chính sách của Đảng, nhà nước, Chính phủ, Bộ GD&ĐT về đổi mới và phát triển GDMN, về vai trò, vị trí của GDMN, được phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ theo khoa học...

100% nhóm/lớp có góc tuyên truyền được cập nhật thông tin thường xuyên. Tuyên truyền cho 100% các bậc phụ huynh phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Vận động phụ huynh đóng góp các khoản thu nộp theo thỏa thuận, tham gia tu sửa cơ sở vật chất các điểm trường, tham gia các hoạt động như phong trào làm đồ dùng đồ chơi tự tạo...

Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động thông tin tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, ngành Giáo dục, của địa phương về đổi mới và phát triển GDMN. Tuyên truyền về thực hiện phổ

cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới, đổi mới trong GDMN.

Thực hiện tốt công tác truyền thông nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cha mẹ trẻ, chính quyền địa phương và cộng đồng trong việc phối hợp với nhà trường huy động trẻ ra lớp, đi học chuyên cần; phối hợp thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; tăng cường sự hỗ trợ, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện các hoạt động của nhà trường.

- Truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa cơ sở GDMN với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài cơ sở GDMN cùng chăm lo phát triển GDMN.

Chủ động tuyên truyền qua các kênh thông tin chính thống, hợp pháp, nhiều người theo dõi; phối hợp với các cơ quan báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về nhà trường. Phát huy hiệu quả của website, Fanpage, facebook của nhà trường trong tuyên truyền về các hoạt động của trường, của học sinh tới cha mẹ trẻ và cộng đồng.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả thông tin về giáo dục và đào tạo; đẩy mạnh công tác truyền thông các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành Giáo dục.

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan toả phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

Tham mưu với UBND xã thành lập các chi hội khuyến học cơ sở và xây dựng quỹ khuyến học thôn bản và quỹ khuyến học xã khen thưởng cho học sinh giáo viên có thành tích trong năm học

- Thực hiện hợp tác, hội nhập quốc tế về GDMN, tuân thủ các quy định hiện hành.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra

100 % CBQL giáo viên được kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề: (Trong đó tổng số giáo viên được kiểm tra toàn diện trong năm là: 10/48 GV đạt 20,8%; kiểm tra chuyên đề là: 38/48 GV đạt 79,2 %)

100 % trẻ được kiểm tra chất lượng cuối các chủ đề và được đánh giá theo các mục tiêu phát triển.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động của: Y sĩ, kế toán, bảo vệ, nuôi dưỡng, công tác lao động vệ sinh...

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học, cụ thể hóa theo từng tháng với nội dung, thời điểm, đối tượng, thành phần kiểm tra phù hợp

- Tăng cường công tác kiểm tra, phối hợp liên ngành, sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em hiệu quả, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của nhà trường trong công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em và các hoạt động của nhà

trường theo quy định. Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên.

8. Tổ chức hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ

Chỉ tiêu

- Tổ chức các hội thi, giao lưu cấp trường như: Tổ chức hội thi " Bé vui khỏe thông minh nhanh trí " cấp trường.
- Tổ chức giao lưu “ Tăng cường tiếng việt” lồng ghép cấp trường.
- Tổ chức các ngày lễ, ngày hội lớn trong năm học như: Tết trung thu cho trẻ ;Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Cho trẻ trải nghiệm chúng tôi là chiến sỹ chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12; Chương trình tôi yêu Việt Nam; Tuần lễ dinh dưỡng sức khỏe của bé ; Lễ hội mừng xuân cho trẻ; Các hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 ; Ngày hội thông nhất non sông chào mừng ngày 30/4; Các hoạt động chào mừng chiến thắng ĐBP 7/5 và ngày sinh của bác 19/5....

Nhiệm vụ và giải pháp

- Tổ chức hội thi " Bé vui khỏe thông minh nhanh trí " cấp trường, phân đầu mỗi lớp thành lập 1 đội tuyển tham gia thi nội dung của hội thi có tích hợp nhiều lĩnh vực phát triển của trẻ, đến việc đưa những nét văn hóa đặc sắc của các dân tộc ở địa phương vào các hội thi, ngày hội, ngày lễ, giao lưu nhằm giáo dục truyền thống và giữ gìn bản sắc văn hóa các dân tộc và tăng cường tiếng việt cho trẻ. Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ, phối hợp tổ chức hội thi cho trẻ ở các cấp.
- Tổ chức giao lưu “ tăng cường tiếng việt” lồng ghép cấp trường với mục tiêu theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”
- Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ, phối hợp tổ chức hội thi cho trẻ ở nhà trường.

9. Công tác thống kê, báo cáo

Nhà trường đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, chính xác.

9.1. Báo cáo đầu và cuối năm học

- Nhà trường thống kê báo cáo số liệu đầu năm học (hoàn thành trước ngày 20/10/2025); số liệu cuối năm học (hoàn thành trước ngày 30/5/2026). Theo đường link sau:

<https://docs.google.com/spreadsheets/d/12QpiidIXQRnYBlfrCe1dTAVpuFDrCrof/edit?usp=sharing&ouid=102838822764509175892&rtpof=true&sd=true>

- Nhà trường báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học cuối năm (Hoàn thành trước ngày 25/5/2026).

9.2. Báo cáo dữ liệu vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia

Báo cáo thống kê nhà trường thực hiện theo quy định tại Thông tư số 25/2024/TT-BGDĐT ngày 28/12/2024 của Bộ GDĐT quy định về chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục.

Trên đây là kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2025-2026 của trường mầm non Ma Thị Hồ./.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Huyền Trang

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỤ THỂ NĂM HỌC 2025 - 2026

Tháng	Nội dung	Bổ sung
Tháng 8/2025	- Triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng. - Cán bộ giáo viên, nhân viên trả phép hè 2025. - Xây dựng kế hoạch hoạt động năm học 2025 -2026, xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường. - Chuẩn bị cơ sở vật chất, công tác điều tra, tuyển sinh, tựu trường ngày 28/8/2025. - Tổng hợp báo cáo nhanh chuẩn bị các điều kiện cho kế hoạch năm học. - Cán bộ quản lý giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng chính trị trực tuyến. Xây dựng và lên bài giảng “ Rèn luyện phẩm chất nghề nghiệp giáo viên mầm non trong giai đoạn hiện nay” và chuyên môn tập huấn các nội dung tiếp thu ở sở cho CBQL Giáo viên. - Chuẩn bị công tác khai giảng. - Ổn định xây dựng nề nếp học sinh. - Chuẩn bị các điều kiện cho khai giảng ngày 5/9/2025. - Triển khai các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học mới. - Rà soát, lập danh sách, xét duyệt các học sinh được hưởng các chế độ chính sách nộp về xã trước ngày 16/9/2025. - Tổng hợp danh sách, xét duyệt chế độ cho học sinh được hưởng chế độ chính sách, hoàn thiện các thủ tục hồ sơ để học sinh được hưởng chế độ kịp thời theo quy định. - Nhà trường, tổ, nhóm lớp, cá nhân hoàn thiện hồ sơ sổ sách trước ngày 6/9/2025. - Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL, GV mầm non trong năm học 2025-2026. - Tham gia đại hội đảng bộ xã Na Sang lần thứ I nhiệm kỳ 2025 - 2030 - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập - Phối kết hợp với các cấp học trên địa bàn xã chuẩn bị các điều kiện để tiếp tục tổng điều tra Phổ cập GDMN cho trẻ em năm tuổi. - Hoàn thành một số yêu cầu trong công tác Phổ cập GDMNTNT.	
	- Kiểm tra việc huy động và rèn nề nếp đầu năm học ở các điểm bản. - Khám sức khỏe đầu năm cho học sinh, tổng hợp kết quả sức khỏe học sinh cho vào sổ theo dõi sức khỏe trẻ. - Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường ngày 05/9/2025. - Học chương trình chính thức từ ngày 8/9/2025.	

Tháng 9/2025	- Nhà trường xây dựng các loại kế hoạch trong năm học 2025-2026. - Kiểm tra công tác huy động học sinh ra lớp đầu năm. - Kiểm tra rèn nề nếp đầu năm ở một số điểm bản. - Kiểm tra công tác bán trú và vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn. - Tổng hợp danh sách giáo viên dạy lớp ghép, dạy tăng cường tiếng việt nộp về xã trước ngày 16/9/2025. - Hoàn thiện kế hoạch vận động tài trợ năm học 2025 -2026 - Hoàn thiện thống kê, báo cáo đầu năm học nộp đúng thời gian quy định. - Hoàn thiện công khai giáo dục theo thông tư 09: Niêm yết trên bảng tin và Web của trường. - Triển khai thực hiện chương trình “Tôi yêu Việt Nam” “Trường mầm non Hạnh Phúc “. - Triển khai các nội dung thi đua năm học 2025 - 2026; Nhà trường hưởng ứng các cuộc vận động lớn trong năm học. - Lấy nhu cầu từ phía giáo viên để xây dựng kế hoạch tập huấn để nâng cao những nội dung chuyên môn cần thiết. - Ban hành điều lệ thi “ Đồ dùng đồ chơi tự tạo “ cấp trường. - Ban hành điều lệ hội thi " Bé vui khỏe thông minh nhanh trí “ cấp trường năm học 2025 – 2026. - Chỉ đạo, triển khai, thực hiện các chuyên đề, đề án trong năm học 2025 - 2026. - Hoàn thiện hồ sơ chế độ chính sách cho học sinh mẫu giáo và học sinh được dự án nuôi em hỗ trợ. Họp ban đại diện cha mẹ học sinh. - Hoàn thiện hồ sơ phê duyệt kế hoạch vận động tài trợ năm học 2025 - 2026 nộp về xã. - Nhà trường tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí duy trì trường chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2. - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập - Tiếp tục kiện toàn, bổ sung lại BCD Phổ cập giáo dục cấp xã; Thực hiện việc Điều tra, nhập số liệu theo kế hoạch. Tự kiểm tra công tác phổ cập GDMNTNT năm 2025. - Hoàn thành nhập số liệu phần mềm Phổ cập Giáo dục mầm non trên phần mềm online.	
Tháng 10/2025	- Tiếp tục triển khai các văn bản liên quan đến công tác năm học 2025-2026. - Chuyên môn nhà trường xây dựng triển khai thực hiện các chuyên đề trong nhà trường. Thụ hưởng chuyên đề tăng cường tiếng việt đối với 9 giáo viên. - Tổ chức cho CBQL giáo viên giao lưu và học hỏi chuyên môn	

	tại bản Huồi Quang 1. (Dự kiến tuần 2) - Tiếp tục kiểm tra nề nếp, chất lượng đầu năm của học sinh, kết hợp khảo sát chuyên môn đợt 1. Kiểm tra chất lượng giữa kỳ. Khảo sát chất lượng giáo viên đầu năm. - Tập trung bồi dưỡng giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học. - Kiểm tra bếp ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm. - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch của sở GD & ĐT. (Nếu có) - Tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí duy trì trường chuẩn quốc gia. - Báo cáo số liệu đầu năm học nộp về sở trước ngày 20/10/2025. - Tổ chức tết trung thu cho trẻ (Dự kiến ngày 6/10/2025), tổ chức tọa đàm ngày 20-10 (Dự kiến từ ngày 13/11 đến ngày 17/11). - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác Phổ cập: Tiếp tục cập nhật số liệu phổ cập GDMNTNT trên phần mềm online.	
Tháng 11/2025	- Tiếp tục triển khai các văn bản về công tác chuyên môn; Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chuyên môn cho CBGV. - Kiểm tra chất lượng học sinh giữa kỳ. Khảo sát chất lượng giáo viên. - Kiểm tra đánh giá xếp loại lớp trang trí đẹp. - Kiểm tra công tác bán trú nhà bếp và các nhóm lớp. - Kiểm tra công tác y tế học đường. - Giám sát hội thi " Đồng diễn bé vui khỏe cùng Aerobic “ cấp trường năm học 2025 – 2026. - Tổ chức cho CBQL giáo viên giao lưu và học hỏi chuyên môn tại bản Hồ Chim 2. (Dự kiến tuần 2) - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch của sở GD & ĐT. (Nếu có) - Xây dựng môi trường lớp học ứng dụng Steam. - Xét duyệt bổ sung các chế độ chính sách cho học sinh. - Nhà trường tiếp tục xây dựng và giữ vững trường chuẩn Quốc gia và thu thập minh chứng cho đánh giá ngoài. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11 (Dự kiến từ ngày 10/11 đến ngày 19/11). - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ chuẩn PCGDMNTNT năm 2025. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi.	
Tháng	- Phối hợp với trạm y tế xã khám sức khỏe định kỳ cho học sinh, tổng hợp kết quả sức khỏe học sinh. - Đánh giá chất lượng trẻ học kỳ I.	

12/2025	- Kiểm tra toàn diện 10 giáo viên. Kiểm tra chuyên đề Ứng dụng Steam vào tiết học đối 9 giáo viên. - Kiểm tra tài sản, tài chính nhà trường. - Nộp các loại báo cáo, thống kê số liệu giữa năm học về sở GD & ĐT và xã. - Nhà trường tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí duy trì trường chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2. - Tổ chức cho CBQL giáo viên giao lưu và học hỏi chuyên môn tại trung tâm. (Dự kiến tuần 2) - Tổ chức hội thi " Bé vui khỏe thông minh nhanh trí “ cấp trường năm học 2025 – 2026 - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch của sở GD & ĐT. (Nếu có) - Triển khai công tác sơ kết học kỳ I năm học 2025-2026. - Cho trẻ trải nghiệm chúng tôi là chiến sỹ chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12 (Dự kiến từ ngày 15/12 đến ngày 19/12) - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập: Cập nhật trẻ biến động như chuyển đi, chuyển đến, chết, trẻ mới sinh vào phiếu điều tra và phần mềm. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi.	
Tháng 01/2026	- Tiếp tục triển khai các văn bản liên quan đến chuyên môn và một số văn bản khác. - Thống kê, báo cáo sơ kết học kỳ I. Báo cáo sơ kết y tế trường học. - Kiểm tra hoạt động dạy và học đầu kỳ II ở 1 số điểm bản. - Kết thúc học kỳ I , tái giảng học kỳ II ngày 18/01/2026. -Nhà trường tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí duy trì trường chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2. - Tổ chức tuần lễ giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ (Từ ngày 19/1 đến ngày 23/1/2026) - Tổ chức cho CBQL giáo viên giao lưu và học hỏi chuyên môn tại bản Huổi Mý. (Dự kiến tuần 2) - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch của sở GD & ĐT. (Nếu có) - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập: Duy trì và giữ vững các tiêu chí đạt chuẩn phổ cập GDMNTNT. Theo dõi trẻ biến động trong địa bàn, trẻ mới sinh, trẻ chuyển đi, chuyển đến, chết.	
	- Tổ chức nghỉ tết nguyên đán an toàn, thực hiện tốt các hoạt động sau tết nguyên đán. - Tiếp tục triển khai các văn bản chuyên môn. - Tổ chức cho CBQL giáo viên giao lưu và học hỏi chuyên môn	

Tháng 02/2026	tại bản Ma Thì Hồ 1. (Dự kiến tuần 2) - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch của sở GD & ĐT. (Nếu có) - Cùng cố phong trào XD trường học thân thiện, học sinh tích cực. - Hoàn thiện hồ sơ chế độ chính sách học sinh 5 tháng đầu năm 2026 - Kiểm tra bếp ăn, vệ sinh an toàn thực phẩm. - Kiểm tra tỷ lệ chuyên cần sau nghỉ tết nguyên đán. - Nhà trường tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí duy trì trường chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2. - Tổ chức " Lễ hội mừng xuân cho trẻ " (Dự kiến từ ngày 9/2 đến ngày 13/2) - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMNTNT. Theo dõi trẻ biến động trong địa bàn, trẻ mới sinh, trẻ chuyển đi, chuyển đến, chết. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi.	
Tháng 03/2026	- Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt công tác chuyên môn. - Kiểm tra chất lượng học sinh giữa kỳ II. - Kiểm tra công tác tiếp công dân. - Kiểm tra chuyên đề kỹ năng sống 10 giáo viên. - Tổ chức cho CBQL giáo viên giao lưu và học hỏi chuyên môn tại bản Làng Dung. (Dự kiến tuần 2) - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch của sở GD & ĐT. (Nếu có) - Xây dựng đề án vị trí việc làm năm học 2026 - 2027 - Nhà trường tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí duy trì trường chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2. - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày quốc tế phụ nữ 8/3 (Dự kiến từ ngày 2/3 đến ngày 6/3) - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMNTNT. Theo dõi trẻ biến động trong địa bàn, trẻ mới sinh, trẻ chuyển đi, chuyển đến, chết. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi.	
Tháng 04/2026	- Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 Triển khai các văn bản chuyên môn. - Kiểm tra chất lượng học sinh các độ tuổi cuối năm. - Tổ chức cho CBQL giáo viên giao lưu và học hỏi chuyên môn tại bản Hồ Chim 1a. (Dự kiến tuần 2) - Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch của sở GD & ĐT. (Nếu có) - Báo cáo tổng kết chuyên đề, các cuộc vận động, phong trào thi	

	đưa trong năm học. - Kiểm tra việc bảo quản CSVC của các nhóm lớp. - Thực hiện bàn giao hồ sơ trẻ 5 tuổi cho đơn vị trường Tiểu học. - Thu nhận đề tài sáng kiến kinh nghiệm của CBGV, đánh giá xếp loại. - Tổ chức chấm đồ dùng đồ chơi tự tạo cấp trường năm học 2025 - 2026 của các nhóm lớp. - Tổ chức Ngày hội thống nhất non sông chào mừng ngày 30/4 (Dự kiến từ ngày 20/4 đến ngày 24/4) - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) - Công tác xây dựng trường chuẩn Quốc gia: - Duy trì và giữ vững trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2. - Kiểm tra CSVC các điểm bản và phối kết hợp kiểm tra trường học thân thiện học sinh tích cực. * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMTNT.	
Tháng 05/2026	- Thực hiện các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. - Hoàn thiện các biểu thống kê, báo cáo thống kê, báo cáo tổng kết năm học 2025 - 2026. - Phê duyệt hồ sơ học sinh cuối năm, tiếp tục đánh giá kết quả chất lượng trẻ mẫu giáo 5 tuổi vào phiếu đánh giá. - Tổng kết năm học. - Nộp hồ sơ thi đua. - Xếp loại giáo viên, hiệu trưởng, hiệu phó theo Chuẩn. - Kiểm tra đánh giá xếp loại chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên. - Kết thúc học kỳ II. - Các lớp kiểm kê cơ sở vật chất, thiết bị, tài sản và bàn giao quản lý trong hè. - Báo cáo số liệu cuối năm học nộp về sở trước ngày 30/5/2026. Báo cáo tổng kết công tác Y tế trường học. - Nhà trường tiếp tục kiểm tra, rà soát các tiêu chí duy trì trường chuẩn quốc gia và trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2. - Tổ chức các hoạt động chào mừng chiến thắng ĐBP 7/5 và ngày sinh của bác 19/5 tổ chức tuần 1 của tháng 5 - Tiếp công dân theo kế hoạch (Nếu có) * Công tác phổ cập: Tiếp tục duy trì và giữ vững các tiêu chuẩn PCGDMTNT. - Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch tháng khi có sự thay đổi.	
Tháng 06/2026	- Hoàn thiện các loại thống kê, báo cáo cuối năm. - Hoàn thiện xét thi đua năm học 2025 - 2026. - Lập danh sách GV tham gia bồi dưỡng hè 2026. - Phân công trực hè theo quy định và kiểm tra CSVC trong hè	

	2026. - Chuẩn bị điều tra dân số, độ tuổi huy động trẻ ra lớp theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch dự kiến mở lớp năm học 2026 - 2027	
--	--	--